

**ỦY BAN BẦU CỬ
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **30** /UBBC-NV
V/v triển khai lập danh sách cử tri
tại các khu vực bỏ phiếu

Khánh Hòa, ngày **08** tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15 ngày 24/6/2025 (gọi chung là Luật Bầu cử);

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử ĐBQH khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031;

Sau khi đã hoàn thành **phê chuẩn khu vực bỏ phiếu, chậm nhất ngày 10/01/2026 và thành lập Tổ bầu cử, chậm nhất ngày 15/01/2026** (theo hướng dẫn của Ủy ban bầu cử tỉnh tại Công văn số 17/UBBC-NV ngày 15/12/2025); Ủy ban bầu cử tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện lập Danh sách cử tri tại từng khu vực bỏ phiếu; cụ thể:

1. Về nguyên tắc tính tuổi cử tri đưa vào danh sách cử tri:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Câu 77 và Câu 79 Cuốn hỏi đáp về bầu cử ĐBQH khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031b (gọi chung là Cuốn hỏi đáp về bầu cử); cần lưu ý:

- Công dân từ đủ 18 tuổi (tính đến ngày bầu cử 15 tháng 3 năm 2026), **tức là có ngày sinh từ ngày 15 tháng 3 năm 2008** trở về trước thì được xác định là đủ tuổi để được ghi vào danh sách cử tri để bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cách tính tuổi công dân được thực hiện như sau:

+ Tuổi của công dân được tính từ ngày, tháng, năm sinh ghi trong Giấy khai sinh đến ngày bầu cử. Trường hợp không có Giấy khai sinh thì căn cứ vào thông tin ghi trong Căn cước công dân, Hộ chiếu để tính tuổi thực hiện quyền bầu cử, ứng cử;

+ Mỗi tuổi tròn được tính từ ngày, tháng sinh Dương lịch của năm trước đến ngày, tháng sinh Dương lịch của năm sau;

+ Trường hợp không xác định được ngày sinh thì lấy ngày 01 của tháng sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử và ứng cử. Trường hợp không xác định được ngày và tháng sinh thì lấy ngày 01 tháng 01 của năm sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử và ứng cử.



2. Về việc xác định một người có quốc tịch Việt Nam:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Câu 78 Cuốn hỏi đáp về bầu cử.

3. Những trường hợp không đưa vào danh sách cử tri:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Câu 80 Cuốn hỏi đáp về bầu cử.

4. Về thẩm quyền lập danh sách cử tri:

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu theo thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 31 Luật bầu cử.

Lưu ý nội dung hướng dẫn tại Câu 86 Cuốn hỏi đáp về bầu cử:

- Đối với cử tri là quân nhân, nếu đăng ký bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì cột “nơi cư trú” ghi tên đơn vị hành chính cấp xã nơi đơn vị đóng quân, không ghi tên hoặc phiên hiệu đơn vị vũ trang nhân dân; cử tri là quân nhân tham gia bầu cử tại nơi đóng quân chỉ thực hiện việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký, đóng dấu vào danh sách cử tri và Thẻ cử tri và chuyển lại cho đơn vị vũ trang nhân dân để thực hiện việc niêm yết tại đơn vị và phát Thẻ cử tri cho quân nhân.

- Trường hợp đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng thì việc lập và niêm yết danh sách cử tri ở đơn vị vũ trang nhân dân do Chỉ huy đơn vị quyết định. Chỉ huy đơn vị sau khi lập danh sách cử tri ở đơn vị vũ trang nhân dân thì gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn đơn vị đóng quân để tổng hợp và phát Thẻ cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân. Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện chế độ bảo mật về số lượng, danh sách cử tri ở đơn vị vũ trang nhân dân theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chỉ huy đơn vị.

- Quân nhân đã đăng ký thường trú, tạm trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú (*theo Mẫu số 12/HĐBC kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia*). Khi cấp giấy chứng nhận, đơn vị vũ trang nhân dân nơi có cử tri là quân nhân phải ghi ngay vào mục “Ghi chú” trong danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú” tương ứng với dòng có họ tên của cử tri được cấp giấy chứng nhận.

5. Về biểu mẫu lập danh sách cử tri:

Thực hiện theo Mẫu số 31/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia.

Lưu ý: Các địa phương thống nhất sử dụng Giấy A3 khổ ngang, nền trắng chữ đen để lập danh sách cử tri.

6. Về thời hạn niêm yết danh sách cử tri:

Theo Luật định, **chậm nhất là ngày 03/02/2026** (40 ngày trước ngày bầu cử); Ủy ban nhân dân cấp xã đã lập danh sách cử tri phải niêm yết danh sách đó tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

Tuy nhiên, để đẩy nhanh tiến độ triển khai công tác bầu cử trên địa bàn tỉnh; Ủy ban bầu cử tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phải niêm yết danh sách cử tri **chậm nhất ngày 20/01/2026** (niêm yết toàn bộ danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và niêm yết danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu tại địa điểm dự kiến làm địa điểm bỏ phiếu); đồng thời, tăng cường thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

Lưu ý: Việc niêm yết danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu tại địa điểm dự kiến làm địa điểm bỏ phiếu thực hiện trên Bảng niêm yết theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 9179/UBND-TH ngày 16/12/2025 (trường hợp chưa kịp thời bố trí bảng niêm yết thì các địa phương chủ động bố trí địa điểm niêm yết cho phù hợp, nhưng phải niêm yết lên bảng niêm yết ngay sau khi hoàn thành bảng niêm yết để đảm bảo đồng bộ).

7. Về cách thức ghi số thẻ cử tri:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Câu 98 Cuốn hỏi đáp về bầu cử.

8. Về việc ghi họ và tên cử tri trên Thẻ cử tri và danh sách cử tri:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Câu 99 Cuốn hỏi đáp về bầu cử.

Trong đó, thống nhất ghi tên cử tri trên Thẻ cử tri và danh sách cử tri **bằng chữ in thường (chỉ ghi in Hoa chữ cái đầu trong họ và tên)**.

9. Về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri

Thực hiện theo hướng dẫn tại Câu 97 Cuốn hỏi đáp về bầu cử.

Lưu ý: cơ quan lập danh sách cử tri **bổ trí nhân sự trực tại các khu vực bỏ phiếu, chuẩn bị sổ ghi chép và chỉ đạo nhân sự trực phải ghi vào sổ những khiếu nại của cử tri về danh sách cử tri**. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

10. Các trường hợp cần lưu ý trong quá trình lập danh sách cử tri:

Ủy ban bầu cử tỉnh yêu cầu các địa phương nghiên cứu kỹ nội dung tại các câu: 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 95, 96 Cuốn hỏi đáp về bầu cử và Điều 10 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ.

Trong đó cần đặc biệt lưu ý: Trong quá trình lập danh sách cử tri đối với **cử tri là người di cư tự do, chưa đăng ký thường trú hoặc tạm trú** (Câu 91 Cuốn hỏi đáp về bầu cử: ...để bảo đảm quyền bầu cử của cử tri là người di cư tự do, tránh gây phiền hà cho cử tri trong việc thực hiện quyền cơ bản của công dân, Ủy ban nhân dân cấp xã cần thông tin cho cử tri trên địa bàn biết về cách thức thực hiện quyền bầu cử và việc lập danh sách cử tri để cử tri quyết định nơi mình đăng ký thực hiện quyền bầu cử (có thể là trở về nơi họ đang đăng ký thường trú hoặc tạm trú). Trường hợp cử tri vẫn có nguyện vọng được thực hiện việc bầu cử tại địa phương nơi họ đang thực tế sinh sống thì địa phương tạo điều kiện để ghi tên những cử tri này vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu tương ứng nơi họ đang thực tế sinh sống và thực hiện quyền bầu cử bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh như



đối với cử tri là người tạm trú, có thời gian đăng ký tạm trú chưa đủ 12 tháng (do không có cơ sở để xác định thời gian bắt đầu cư trú tại địa phương)).

Ủy ban bầu cử tỉnh yêu cầu các địa phương khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND (báo cáo);
- Thành viên UBBC tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Y tế;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TT Công báo và Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, UBBC, SNV.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Long Biên